

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QTVN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QTVN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: QTVN TRADING SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: QTVN TS CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110674435

3. Ngày thành lập: 04/04/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm 2, Hội Xá, Xã Hương Sơn, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0973447753

Fax:

Email: tmdvtoancau@outlook.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm hoạt động đấu giá, môi giới bất động sản, chứng khoán, bảo hiểm, xuất khẩu lao động và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
2.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
3.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt - Bán buôn thủy sản - Bán buôn rau, quả - Bán buôn cà phê - Bán buôn chè - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột - Bán buôn thực phẩm khác	4632
4.	Bán buôn đồ uống	4633
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Loại trừ bán buôn dược phẩm) Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649

6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
7.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu Chi tiết: - Cắt tóc, gội đầu, uốn, sấy, nhuộm tóc, duỗi thẳng, ép tóc và các dịch vụ làm tóc khác phục vụ cả nam và nữ; - Cắt, tỉa và cạo râu; - Massage mặt, làm móng chân, móng tay, trang điểm...	9631(Chính)
8.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại cấm)	4690
9.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
10.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
11.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
12.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
13.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
14.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
15.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
16.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
17.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
18.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
19.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm	2023
20.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
21.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (trừ vàng miếng, súng đạn, tem và tiền kim khí; trừ hoạt động của đấu giá viên) Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ	4789

22.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đầu giá)	4791
23.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đầu (Trừ hoạt động đầu giá)	4799
24.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
25.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
26.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
27.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
28.	Đại lý du lịch Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa - Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	7911
29.	Điều hành tua du lịch	7912
30.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
31.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Loại trừ bán lẻ thuốc và dụng cụ y tế)	4772

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ LAN	Việt Nam	Xóm 2, Hội Xá, Xã Hương Sơn, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.250.000.000	45,000	001173025186	
2	ĐỖ THÀNH LUÂN	Việt Nam	Xóm 2, Hội Xá, Xã Hương Sơn, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.750.000.000	55,000	001084040218	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ THÀNH LUÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/04/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001084040218

Ngày cấp: 15/03/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Xóm 2, Hội Xá, Xã Hương Sơn, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Xóm 2, Hội Xá, Xã Hương Sơn, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội